

Tân Xuân, ngày 31 tháng 8 năm 2024

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC CÁC MÔN HỌC, HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC KHỐI 3,
NĂM HỌC 2024 - 2025**

I. Căn cứ xây dựng kế hoạch.

Căn cứ Nghị quyết số 29 -NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 của Ban chấp hành Trung ương Đảng về đổi mới căn bản toàn diện Giáo dục và Đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế;

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Điều lệ Trường tiểu học;

Căn cứ Công văn 3535/BGDĐT ngày 19/8/2019 về việc Hướng dẫn thực hiện nội dung Hoạt động trải nghiệm trong chương trình GDPT 2018;

Căn cứ Công văn 2345/BGDĐT-GDTH ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2024-2024;

Căn cứ Công văn số 909/PGDĐT-TH ngày 08/8/2024 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn tổ chức, hoạt động giáo dục STEM trong các trường tiểu học.

Căn cứ Quyết định số 1299/QĐ-UBND ngày 16/8/2024 của UBND tỉnh Bình Phước về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên thuộc ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Công văn số 2512/SGDĐT-GDTHMN ngày 04/8/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2024-2025;

Thực hiện Công văn số 919/PGDĐT-TH ngày 14 tháng 8 năm 2024 của Phòng GD&ĐT thành phố Đồng Xoài về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2024-2025. thành phố Đồng Xoài về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2024 - 2025 cấp tiểu học.

Căn cứ vào tình hình thực tế, tổ khối 3 Trường Tiểu học Tân Xuân B xây dựng kế hoạch các môn học, hoạt động giáo dục, năm học 2024 - 2025 như sau:

II. Điều kiện thực hiện chương trình, năm học 2024-2025

1. Đặc điểm tình hình khối, năm học 2024-2025:

1.1. Đặc điểm học sinh của khối:

Năm học 2024 - 2025, khối 3 có: Tổng số lớp: 7 lớp/ 257 học sinh/ 133 nữ: 8 dân tộc/ 5 nữ (bình quân 37 học sinh/1 lớp. Trong đó:

- Lớp học 2 buổi/ngày: 7 lớp. So với cuối năm học 2023 - 2024 số học giảm là 5 em. Lớp học bán trú: 6 lớp.

- HS có hoàn cảnh khó khăn: 22/10. Khuyết tật: 3/1

* Điểm mạnh:

- Một số phụ huynh rất quan tâm đến việc học tập của học sinh, tích cực phối hợp với giáo viên trong việc dạy học.

- Các em đã được trang bị đủ sách vở, đồ dùng học tập phục vụ cho việc học tập và đa số các em có đủ đồ dùng học tập.

*** Điểm yếu**

- Số lượng học sinh có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, tỉ lệ học sinh có bố mẹ bỏ, học sinh mồ côi nhiều; nhiều phụ huynh mải lo kiếm sống nên ít quan tâm đến việc học tập của con em mình, không hướng dẫn các em học ở nhà.

*** Đặc điểm đối tượng học sinh:**

Cụ thể học sinh của từng lớp như sau:

Lớp	TSHS	Nữ	Dân tộc		Bán trú				HS có hoàn cảnh khó khăn	Khuyết tật		Ghi chú
			TS	Nữ	TS	Nữ	DT	Nữ		TS	Nữ	
3 ¹	38	19	1	1	38	19			3	1		
3 ²	40	19	1	1	40	19			2			
3 ³	40	22	1	1	35	17			3	1	1	
3 ⁴	37	17	3	1	37	17			4			
3 ⁵	37	17	1	1	35	17			2	1		
3 ⁶	36	20	1	0	35	20			2			
3 ⁷	29	16	0	0	0				6			
TC	257	133	8	5	219	109			22	3	1	

- Độ tuổi học sinh:

Lớp	TSHS	Nữ	Dân tộc	Nữ	8 tuổi	Nữ	9 tuổi	Nữ	10 tuổi	Nữ	11 tuổi	Nữ
3 ¹	38	19	1	1	35	16	1	1	1		1	
3 ²	40	19	1	1	39	17	1					
3 ³	40	22	1	1	38	19	1	1	1			
3 ⁴	37	17	3	1	35	14	2					
3 ⁵	37	17	1	1	34	18	2	1	1			
3 ⁶	36	20	1	0	32	13	4	1				
3 ⁷	29	16	0	0	28	19	1					
TC	257	133	8	5	241	129	12	4	3		1	0

1.2. Tình hình đội ngũ giáo viên:

a. Số liệu

- Tổng số GV: 9/7 nữ; Đảng viên: 6/5 nữ.

- Trình độ chuyên môn: Đại học: 9/7 nữ;

- Trình độ tin học: Chứng chỉ A: 4/3 nữ; Chứng chỉ B: 5/4 nữ

- Trình độ ngoại ngữ Anh văn: Chứng chỉ A: 4/3 nữ; B: 5/4 nữ

- Trình độ lý luận chính trị: Sơ cấp: 9/7 nữ

b. Nhiệm vụ được phân công

STT	Họ và tên GV	Năm sinh	Giới tính	Nhiệm vụ	Trình độ
1	Đàm Thị Thu Hồng	1976	Nữ	GVCN 3.1, khối phó	ĐHSP

2	Dương Đức Dũng	1968	Nam	GVCN 3.6	ĐHSP
3	Trần Thị Huyền	1972	Nữ	GVCN 3.3, khối trưởng	ĐHSP
4	Vũ Thị Vi	1978	Nữ	GVCN 3.4	ĐHSP
5	Đoàn Thị Gấm	1988	Nữ	GVCN 3.5	ĐHSP
6	Quách Thị Oanh	1975	Nữ	GVCN 3.6	ĐHSP
7	Vũ Thị Tân	1979	Nữ	GVCN 3.7	ĐHSP
8	Trần Thị Dịu	1978	Nữ	GV dạy Anh Văn	ĐHSP
9	Đỗ Hồng Quân	1976	nam	GV dạy GDTC, CN	ĐHSP

* Điểm mạnh

- Được sự quan tâm sâu sắc của Ban giám hiệu nhà trường, của hội cha mẹ học sinh tới giáo viên và học sinh.
- Được sự chỉ đạo trực tiếp về chuyên môn của đồng chí Phó hiệu trưởng.
- Đội ngũ giáo viên nhiệt tình, tận tụy với học sinh, an tâm công tác, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.
- Có 100% giáo viên lên lớp có kế hoạch bài học, bài soạn được chuẩn bị chu đáo về nội dung phương pháp giảng dạy cũng như các thiết bị giáo dục. Giáo viên sử dụng tốt giáo án điện tử trong giảng dạy.
- Đa số GV có ý thức tự học, tự rèn để nâng cao tay nghề. Tham gia học tập các chuyên đề do nhà trường và Phòng giáo dục tổ chức đầy đủ; tham gia thi GV dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi, viết và áp dụng sáng kiến, giải pháp.

* Điểm yếu

- Số ít giáo viên còn hạn chế về công nghệ thông tin

1.3. Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; điểm trường; cơ sở vật chất thực hiện bán trú

- Tổng số phòng học: 7 phòng. Trong đó có: 7 phòng kiên cố;
- Số bàn ghế 2 chỗ ngồi theo quy định: 129 bàn và 514 ghế. Cần bổ sung: 0 bộ.
- Số bảng chống loá: 7 bảng/ 7 phòng. Số ti vi: 7 cái/ 7 phòng. Số máy chiếu: 0

2. Nguồn học liệu

- Sách giáo khoa các môn học và hoạt động giáo dục bộ sách Chân trời sáng tạo của nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.
- Các tài liệu tham khảo đã được kiểm định của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam, nhà xuất bản Đại học sư phạm được lưu trữ tại thư viện nhà trường.
- Nguồn tư liệu từ các trang web của nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam bao gồm:
 - + hanhtrangso.nxbgd.vn
 - + chantroisangtao.vn
 - + hoclieu.stem.vn
- Và các nguồn ngữ liệu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông.
- Phòng học rộng rãi, thoáng mát, được trang bị tương đối đầy đủ cơ sở vật chất.

3. Thiết bị dạy học:

- Mỗi lớp được trang bị đầy đủ thiết bị dạy học tối thiểu được quy định tại Thông tư 43 ngày 03 tháng 11 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành danh mục thiết bị dạy học tối thiểu lớp 2.
- 07/07 lớp có trang bị ti vi kết nối internet.
- GV thường xuyên tự làm các đồ dùng dạy học. Hàng năm, GV thực hiện tốt việc sử dụng các đồ dùng dạy học có sẵn và các đồ dùng dạy học tự làm.
- Hàng năm, trường trang bị, bổ sung, thay thế các thiết bị dạy học nhằm đáp ứng nhu cầu dạy học trong nhà trường.

4. Các nội dung giáo dục địa phương, giáo dục an toàn giao thông, giáo dục STEM, chủ đề hoạt động giáo dục tập thể, nội dung thực hiện tích hợp liên môn ...

- GV đã được tập huấn đầy đủ về dạy học các nội dung giáo dục địa phương, giáo dục an toàn giao thông, giáo dục STEM, chủ đề hoạt động giáo dục tập thể, nội dung thực hiện tích hợp liên môn.

- Nhà trường trang bị đầy đủ các tài liệu phục vụ dạy học các nội dung giáo dục địa phương, giáo dục an toàn giao thông.

- Chủ đề hoạt động giáo dục tập thể được xây dựng, thống nhất trong nhà trường theo kế hoạch giáo dục hàng năm.

- Các nội dung thực hiện tích hợp liên môn được tổ chuyên môn bàn bạc, thống nhất thông qua các buổi sinh hoạt chuyên môn định kì.

III. Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục:

- Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/20218 về việc ban hành Chương trình giáo dục phổ thông 2018, thời gian thực học trong một năm học tương đương 35 tuần. Các cơ sở giáo dục thực hiện dạy học 2 buổi/ngày, mỗi ngày bố trí không quá 7 tiết học; mỗi tiết học 35 phút.

- Các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc: Tiếng Việt; Toán; Đạo đức; Tự nhiên và Xã hội; Giáo dục thể chất; Nghệ thuật (Âm nhạc, Mĩ thuật); Hoạt động trải nghiệm.

- Các môn học tự chọn: Ngoại ngữ 1 (Tiếng Anh).

- Các hoạt động tăng cường, mở rộng, phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh: Phát triển năng lực Toán; Phát triển năng lực Tiếng Việt; Phát triển năng lực Tự nhiên và Xã hội; Phát triển năng lực thể chất; Phát triển năng lực Nghệ thuật, Giáo dục kĩ năng sống.

1. Giáo dục STEM:

- Thực hiện công văn 909/PGD TP Đồng Xoài về việc thực hiện Giáo dục STEM năm học 2023 – 2024,

- Thực hiện kế hoạch chuyên môn trường Tiểu học Tân Xuân B;

- Tổ khối thống xây dựng kế hoạch giáo dục STEM như sau:

STT	Tên chủ đề	Tuần	Tiết	Môn chủ đạo và tích hợp	Gợi ý thời điểm tổ chức
1	Đồng hồ sử dụng số la mã	6	29	Môn chủ đạo: Toán	Bài: Làm quen với chữ số La Mã
2	Bảng nhân, chia	16	76, 77	Môn chủ đạo: Toán Môn tích hợp: Mĩ thuật	Bài: Em làm được những gì ?
3	Di tích lịch sử – văn hóa và cảnh quan thiên nhiên	11	21,22	Môn chủ đạo: TNXH Môn tích hợp: Toán	Bài 10: Di tích lịch sử - văn hóa và cảnh quan thiên nhiên
4	Cơ quan tiêu hoá	23,24	26,27,28	Môn chủ đạo: TNXH	Bài 20 : Cơ quan tiêu hoá

2. Giáo dục địa phương:

2.1. Tích hợp nội dung giáo dục địa phương trong tiết Hoạt động trải nghiệm/các môn học

- Giáo viên sử dụng một số tiết Hoạt động trải nghiệm/các môn học để tổ chức cho học sinh tìm hiểu, khám phá hoặc trổn vẹn một/một số chủ đề, hoặc một số nội dung nổi bật nào đó trong tài liệu; giáo viên hoàn toàn chủ động lựa chọn chủ đề/nội dung.

- Giáo viên cần thiết kế thành các hoạt động học tập phù hợp để phát huy tính tích cực, chủ động và sự tương tác của học sinh.

- Giáo viên cần khai thác vốn sống của học sinh trước khi cung cấp/bổ sung/điều

chính kiến thức giáo dục địa phương.

- Với những tiết còn lại trong Hoạt động trải nghiệm, giáo viên linh động sử dụng bất kỳ nội dung nào trong tài liệu để lồng ghép, xen cài một cách tự nhiên hoặc thay thế, nhẹ nhàng vào bài học nhằm góp phần cung cấp kiến thức, hiểu biết về quê hương tỉnh Bình Phước cho học sinh.

2.2. Lồng ghép nội dung giáo dục địa phương với các môn học còn lại trong chương trình lớp 3

Trong chương trình, các môn học như Tiếng Việt, Đạo đức, Tự nhiên và Xã hội, Âm nhạc, Mĩ thuật, ... có những nội dung/chủ điểm có thể sử dụng ngữ liệu, kiến thức của “Tài liệu giáo dục địa phương tỉnh Bình Phước- Lớp 2”. Tùy theo nội dung cụ thể của bài học/môn học, giáo viên có thể lựa chọn các nội dung có tính tương quan, thích hợp để sử dụng một hay một số vấn đề/nội dung trong tài liệu; lồng ghép hoặc thay thế vào bài học. Qua đó, giúp học sinh khắc sâu hoặc mở rộng nhận thức về nơi các em đang sinh sống và học tập.

2.3. Kế hoạch cụ thể:

Môn	Tuần	Tiết	Chủ đề lồng ghép Giáo dục địa phương
Tiếng Việt	22	1	Tiếng đàn. Đọc Tiếng đàn(tiết 1) Chủ đề 4: Nghệ thuật biểu diễn Đờn ca tài tử Bình Phước.
	28	1, 2	Bài 2: Trái tim xanh(Tiết 1) Chủ đề 2: Vườn quốc gia Bù Gia Mập
	28	3	Bài 2: Trái tim xanh: Viết sáng tạo(tiết 3) Chủ đề 1: bình Phước các đơn vị hành chính và con người.
	30	1	Bài 2: Một điểm đến thú vị Chủ đề 7: Món mắm bò hóc của người Khome
	30	1	Bài 1: Hai Bà Trưng. Đọc Hai Bà Trưng (tiết 1) Chủ đề 5: Anh hùng lực Lượng vũ trang nhân dân Điều Ong
Đạo đức	29	11	Chủ đề: Em yêu tổ quốc Việt Nam. Bài 12: Việt Nam tươi đẹp (Tiết 2) Chủ đề 2: Vườn quốc Gia Bù Gia Mập
HĐTN	32	2	Hoạt động giáo dục theo chủ đề.- Chơi trò chơi “Giải câu đố nghề nghiệp”. Chủ đề 8: Nghề đan giỏ lục Bình ở Bù Đốp
	32	3	Sinh hoạt lớp. Tìm hiểu về nghề em yêu thích. Chủ đề 8: Nghề đan giỏ lục Bình ở Bù Đốp
TN&XH	10	20,21	Bài 10: Di tích lịch sử – văn hoá và cảnh quan thiên nhiên. Chủ đề 3: Di tích lịch sử quốc gia đặc biệt Căn cứ Bộ Chỉ huy quân giải phóng Miền Nam Việt Nam - Căn cứ Tà Thiết
	11,12	22,23,24	Bài 11: Hoạt động sản xuất ở địa phương em (Chủ đề 6): Cây hồ tiêu ở huyện Lộc Ninh

3. Giáo dục Quốc phòng an ninh.

Môn học	Chủ đề	Tên bài	Tuần	Hình thức, nội dung lồng ghép	Ghi chú
---------	--------	---------	------	-------------------------------	---------

Tiếng Việt	Em là đội viên	Bài 4 : Lễ kết nạp Đội (T2)	8	Ca ngợi lòng dũng cảm, mưu trí, của tuổi trẻ Việt Nam trong chiến đấu chống giặc ngoại xâm	Lồng ghép sau hoạt động kể chuyện
		Nói và nghe: Nghe – kể: Chú bé nhanh trí	8	Kể thêm các tấm gương dũng cảm, yêu nước của thiếu niên Việt Nam mà học sinh biết	Lồng ghép sau hoạt động kể chuyện
		Viết sáng tạo: viết thư điện tử cho bạn bè	8	Nêu tác dụng của thông tin liên lạc trong cuộc sống	HD Vận dụng
	Ước mơ tuổi thơ	Đọc: Điều kì diệu	10	Ca ngợi tinh thần dũng cảm, mưu trí, sáng tạo tuổi trẻ Việt Nam	Sau HD đọc hiểu
	Cùng em sáng tạo	Nói và nghe: Ông Trạng giỏi tính toán	13	Ca ngợi lòng dũng cảm, mưu trí, sáng tạo của tuổi trẻ Việt Nam trong chiến đấu chống giặc ngoại xâm	Lồng ghép sau hoạt động kể chuyện
	Thiên nhiên kì thú	Bài 2 : Những đám mây ngũ sắc (T1)	25	Giới thiệu về quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa. Khẳng định là của Việt Nam	Sau HD đọc hiểu
	Đất nước mến yêu	Bài 1 : Hai Bà Trưng (T1)	30	Nêu những tấm gương anh dũng hy sinh của phụ nữ Việt Nam qua các thời kỳ lịch sử	Sau HD đọc hiểu
		Viết: Nghe – viết: Hai Bà Trưng	31	Nêu những tấm gương anh dũng hy sinh của phụ nữ Việt Nam qua các thời kỳ lịch sử	Sau HD đọc hiểu nội dung
		Mở rộng vốn từ: Đất nước	30	Giới thiệu vị trí và vai trò của chiến khu Việt Bắc trong kháng chiến	HD Vận dụng
		Bài 2 : Một điểm đến thú vị	30	Giới thiệu về anh hùng Núp. GD lòng yêu quê hương, đất nước.	Sau HD đọc hiểu
		Bài 3 : Non xanh nước biếc.	31	GD lòng yêu quê hương, đất nước.	Sau HD đọc hiểu
Tự nhiên và xã hội	Gia đình	Bài 3: Phòng tránh hoả hoạn khi ở nhà (Tiết 2)	3	Lấy ví dụ để minh chứng cho Hs thấy hậu quả của những vụ cháy (nhà, kho, rừng,...)	HD khám phá

	Cộng đồng địa phương	Bài 10: Di tích lịch sử - văn hóa và cảnh quan thiên nhiên. (Tiết 2)	11	Nêu sự kiện chiến đấu của quân và dân ta ở Cửa Tùng trong chiến tranh chống Mỹ.	Lồng sau HĐ1: Ý thức chủ quyền lãnh thổ, bảo vệ đất nước
		Bài 14: Ôn tập chủ đề cộng đồng địa phương. (Tiết 1)	15	HĐ 1: Giới thiệu về địa phương.	Lồng sau HĐ1: Ý thức bảo vệ lãnh thổ về đất liền cũng như vùng biển đảo quê hương.
	Thực vật và động vật	Bài 17: Thế giới động vật quanh em (Tiết 2)	19	Kể chuyện voi tham gia vận chuyển hàng hóa cho bộ đội ở chiến trường Tây Nguyên	HĐ Vận dụng
Đạo đức	Em yêu Tổ quốc Việt Nam	Bài 12: Việt Nam tươi đẹp(Tiết 1)	28	HĐ 3: Biết được những việc làm thể hiện tình yêu quê hương đất nước.	Lồng sau HĐ3: Ý thức bảo vệ giữ gìn cảnh đẹp đất nước.
		Bài 13: Việt Nam trên đà phát triển (Tiết 1)	30	HĐ 2: Biết được những thành tựu đáng tự hào của người Việt Nam.	Lồng sau HĐ2: GD tình yêu quê hương đất nước và ý thức dựng xây đất nước ngày càng giàu đẹp.
		Bài 14: Tự hào truyền thống Việt Nam	32	HĐ 2: Giới thiệu về những truyền thống lịch sử văn hóa về đất nước.	Lồng sau HĐ2: Trân trọng và tôn kính quê hương đất nước

4. Giáo dục quyền con người

Môn	Tuần	Tên bài	Nội dung tích hợp	Mức độ	Ghi chú
Tự nhiên và Xã hội	1	1. Họ nội, họ ngoại (tr 8)	Quyền được phát triển	Bộ phận	
	6	6. Chúng em tham gia các hoạt động xã hội của trường (tr 26)	Quyền được tham gia	Bộ phận	
	11	10. Di tích lịch sử - văn hóa và cảnh quan thiên nhiên (tr 42)	Quyền được tham gia	Bộ phận	
	12	11. Hoạt động sản xuất ở địa phương em (tr 46)	Quyền được tham gia	Bộ phận	
	13	12. Tiêu dùng tiết	Quyền được tham gia	Bộ phận	

		kiệm và bảo vệ môi trường (tr 52)			
	30	26. Bốn phương trong không gian	Quyền được phát triển	Liên hệ	
	31	28. Trái Đất trong hệ Mặt Trời (tr 116)	Quyền được tham gia	Toàn phần	
	32	29. Bề mặt Trái Đất (tr 122)	Quyền được tham gia	Toàn phần	
Đạo đức	15	Bài 7: Quan tâm đến hàng xóm láng giềng	Quyền được tiếp cận thông tin và tham gia hoạt động xã hội.	Liên hệ	
	8	Bài 8: Khám phá điểm mạnh, điểm yếu của bản thân	Quyền được bày tỏ ý kiến cá nhân	Bộ phận	
	22	Bài 9: Phát huy điểm mạnh, khắc phục điểm yếu của bản thân	Quyền được giáo dục, học tập và phát triển bản thân. Quyền được chăm sóc sức khỏe. Bổn phận của trẻ em với gia đình, cộng đồng và xã hội.	Bộ phận	
	26	Bài 11: Em nhận biết bất hòa với bạn	Quyền được chia sẻ ý kiến cá nhân Quyền được vui chơi, giải trí, bình đẳng về cơ hội tham gia các hoạt động.	Bộ phận	
	31	Bài 13: Việt Nam trên đà phát triển	Quyền được tham gia các hoạt động văn hóa, giáo dục, TDTT	Bộ phận	
Hoạt động trải nghiệm	1	Chủ đề 1: Em và trường Tiểu học thân yêu	Quyền được vui chơi, học tập và phát triển bản thân. Quyền được tham gia các hoạt động văn hóa, giáo dục, TDTT	Bộ phận	
	14	Chủ đề 4: Tự hào truyền thống quê em	Quyền được tiếp cận thông tin và tham gia	Bộ phận	

		gia hoạt động tình nguyện, nhân đạo theo khả năng của bản thân.		
21	Chủ đề 6: Chăm sóc và phát triển bản thân	Quyền được tham gia các hoạt động văn hóa, giáo dục, TDTT	Bộ phận	
32	Chủ đề 9: Những người sống quanh em và nghề em yêu thích	Quyền được tiếp cận thông tin và tham gia hoạt động xã hội ý nghĩa, thiết thực.	Bộ phận	
6	Lớp học cuối đông(tr 50 - TV tập 1)	Quyền được phát triển (Khởi động)	Liên hệ	
8	Ngày em vào Đội(tr 60 - TV tập 1)	Quyền được sống (Khởi động)	Liên hệ	
10	Ước mơ màu xanh(tr 86 - TV tập 1)	Quyền được sống (Vận dụng)	Liên hệ	
13	Hai người bạn(tr 114 - TV tập 1)	Quyền được sống (khám phá)	Liên hệ	
16	Ông ngoại (tr 118 - TV tập 1)	Quyền được sống (Khởi động)	Liên hệ	
17	Thuyền giấy (tr 130 - TV tập 1)	Quyền được tham gia (Vận dụng)	Liên hệ	
19	Độc: Đua ghe ngo (tr 14 - TV tập 2)	Quyền được phát triển (Vận dụng)	Liên hệ	
20	Độc: Độc đáo lễ hội đèn Trung thu (tr 20 - TV tập 2)	Quyền được tham gia (Vận dụng)	Liên hệ	
21	Độc: Từ bản nhạc bị đánh rơi (tr 24 - TV tập 2)	Quyền được phát triển (Khám phá)	Liên hệ	
22	Độc: Tiếng đàn (tr 36 -TV tập 2)	Quyền được sống (Vận dụng)	Liên hệ	
23	Độc: Cô gái hóa "kình ngư" (tr 44 - TV tập 2)	Quyền được phát triển (Khám phá)	Bộ phận	
24	Độc: Chơi bóng	Quyền được tham gia	Liên hệ	

Tiếng Việt

		với bố (tr 47 - TV tập 2)	(Vận dụng)		
28		Độc: Năng phương Nam (tr 78 - TV tập 2)	Quyền được sống (Khám phá)	Bộ phận	
30		Độc: Hai Bà Trưng (tr 92 - TV tập 2)	Quyền được bảo vệ	Toàn phần	
32		Độc: Hương vị Tết bốn phương (tr 109 - TV tập 2)	Quyền được tham gia (Vận dụng)	Liên hệ	
33		Độc: Đi tàu trên sông Von - ga (tr 116 - TV tập 2)	Quyền được tham gia (Khám phá)	Liên hệ	
34		Độc: Cốc kiệu trời (tr 120 - TV tập 2)	Quyền được bảo vệ (Vận dụng)	Liên hệ	

IV. KẾ HOẠCH DẠY HỌC CÁC MÔN HỌC, HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

- Tổ chức dạy học theo quy định: 32 tiết/tuần

- Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục cụ thể (có KHDH các môn học đính kèm)

V. Tổ chức thực hiện

1. Giáo viên chủ nhiệm

Triển khai, thực hiện giảng dạy các môn học theo chỉ đạo của Hiệu trưởng.

Xây dựng kế hoạch cá nhân, thời khóa biểu cụ thể cho lớp mình quản lý.

Phối hợp với tổng phụ trách đội tổ chức, triển khai các hoạt động tập thể, hoạt động ngoại khóa...

Thực hiện và chấp hành nghiêm túc quy chế chuyên môn, đổi mới phương pháp dạy học.

Kịp thời tham mưu, báo cáo những vướng mắc bất cập trong quá trình thực hiện kế hoạch giáo dục tại lớp mình phụ trách.

2. Giáo viên phụ trách môn học

Triển khai, thực hiện giảng dạy môn học theo chỉ đạo của Hiệu trưởng.

Xây dựng kế hoạch cá nhân, phối hợp GVCN lớp xây dựng thời khóa biểu...

Phối hợp với GVCN, tổng phụ trách đội tổ chức, triển khai các hoạt động tập thể, hoạt động ngoại khóa...

Thực hiện và chấp hành nghiêm túc quy chế chuyên môn. Đổi mới phương pháp dạy học. Phối kết hợp chặt chẽ với GVCN trong công tác quản lý, giáo dục học sinh....

Kịp thời tham mưu, báo cáo những vướng mắc bất cập trong quá trình thực hiện kế hoạch giáo dục tại các lớp mình giảng dạy bộ môn

3. Tổ trưởng chuyên môn

Tham mưu cho Hiệu trưởng xây dựng Kế hoạch giáo dục môn học, hoạt động giáo dục khối lớp của tổ chuyên môn.

Chỉ đạo, kiểm tra, giám sát chặt chẽ, thường xuyên công tác tự bồi dưỡng, bồi dưỡng chuyên môn của giáo viên trong tổ.

Tổ chức triển khai thực hiện các hoạt động chuyên môn của tổ khối bám theo Quy chế chuyên môn đã xây dựng.

Kiểm tra, giám sát, tham mưu cho Hiệu trưởng trong công tác đánh giá giáo viên trong tổ khối.

4. Tổng phụ trách đội

Tham mưu cho Hiệu trưởng trong công tác xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động trải nghiệm, SHDC, câu lạc bộ...

Phối hợp chặt chẽ với giáo viên chủ nhiệm, các lực lượng giáo dục khác tổ chức các các động Đội, Sao nhi đồng, trọng tâm là các hoạt động rèn kỹ năng sống cho học sinh.

Trên đây là Kế hoạch dạy học các môn học và hoạt động giáo dục khối lớp Ba, năm học 2024-2025. Căn cứ kế hoạch này, giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn trong tổ xây dựng Kế hoạch bài dạy đúng theo thời khóa biểu, phù hợp với điều kiện thực tế và đặc điểm tình hình của học sinh lớp chủ nhiệm, môn học phụ trách nhằm nâng cao chất lượng dạy và học./.



PH. HIỆU TRƯỞNG

Lê Chi Hương

TỔ TRƯỞNG

Trần Thị Huyền